

SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

KÌ: 4... KHÓA HỌC 2013 - 2016

LỚP: K17 - SU PHẠM VẬT LÝ

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: Phan Thị Nga

HỌC PHẦN: Điện học, CM của ACSVN

HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Viết

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN				ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ
				D CC	D. KITX A1	A2	D BP	L1	L2	L1	L2	
1	K17 - 64	Nguyễn Ngọc Tuấn	Anh	7	7	7	7	4		5		
2	K17 - 65	Đặng Thị Thu	Cúc	0	0	0	0	0		0		Cấm thi
3	K17 - 66	Trần Mạnh	Cường	9	8	7	8	5		6		
4	K17 - 67	Phùng Thị	Hải	0	0	0	0	0		0		Cấm thi
5	K17 - 68	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	8	8	8	8	6		7		
6	K17 - 69	Nguyễn Thị	Hoan	9	8	8	8	5		6		
7	K17 - 70	Vũ Thị	Hương	8	8	8	8	5		6		
8	K17 - 71	Nguyễn Thị	Hường	9	9	8	9	6		7		
9	K17 - 72	Nguyễn Tiến	Hữu	8	8	8	8	4		5		
10	K17 - 73	Nguyễn Thị Phương	Lan	0	0	0	0	0		0		Cấm thi
11	K17 - 74	Nguyễn Thị Hiền	Linh	9	8	9	9	8	8	8	8	VL, có p
12	K17 - 75	Lê Huy	Mạnh	9	8	9	9	6		7		
13	K17 - 76	Nguyễn Thị Hồng	Minh	9	9	8	9	4		6		
14	K17 - 77	Nguyễn Thị	Ngân	9	9	9	9	1	8	4	8	
15	K17 - 78	Nguyễn Tiến	Nghị	9	8	8	8	4		5		
16	K17 - 79	Nguyễn Thị	Ngọc	9	8	9	9	4		6		
17	K17 - 80	Trần Thảo	Nguyễn	0	0	0	0	0		0		Cấm thi
18	K17 - 81	Trương Thị Thảo	Nguyễn	9	8	9	9	3		5		
19	K17 - 82	Dương Thị	Nguyệt	8	8	8	8	3		5		
20	K17 - 83	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	THÔI HỌC								
21	K17 - 84	Lê Thị	Phuong	9	9	8	9	4		6		
22	K17 - 85	Trần Thị Mai	Phuong	8	8	9	8	3		5		
23	K17 - 86	Đặng Thị	Phuong	0	0	0	0	0		0		Cấm thi
24	K17 - 87	Đỗ Anh	Phuong	9	8	9	9	4		6		
25	K17 - 88	Cao Thị Thanh	Phuong	9	9	8	9	5		6		
26	K17 - 89	Đoàn Thị Thu	Phuong	8	8	8	8	5		6		
27	K17 - 90	Nguyễn Thúy	Quỳnh	8	9	9	9	1	7	4	8	
28	K17 - 91	Nguyễn Quang	Thái	THÔI HỌC								
29	K17 - 92	Không Thị	Thắm	8	8	8	8	7		7		
30	K17 - 93	Lưu Thị	Thắng	9	8	9	9	3		5		
31	K17 - 94	Lê Thị	Thảo	9	9	8	9	6		7		
32	K17 - 95	Đoàn Thị Hà	Trang	0	0	0	0	0		0		Cấm thi
33	K17 - 96	Đỗ Thị Thu	Trang	9	9	8	9	2	8	4	8	
34	K17 - 97	Nguyễn Thị	Trang	NGỪNG HỌC 2014-2015								
35	K17 - 98	Trịnh Thị Thanh	Tú	9	8	9	9	4		6		
36	K17 - 99	Nguyễn Văn	Tung	8	8	9	8	3		5		
37	K17 - 100	Trần Thị	Tuyết	0	0	0	0	0		0		Cấm thi
38	K17 - 101	Đinh Thị Thanh	Xuân	RÚT HỒ SƠ								
39	K17 - 102	Bùi Kim	Ngọc	BỎ HỌC								
40	K17 - 103	Ngô Thị	Trang									

An định danh sách lớp có: 34 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 27.....Số sinh viên không được dự thi: 07 (K17-65, 67, 73, 80, 81, 95, 100)

Số lỗi sửa chữa ĐBP: 0.....Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: 04 (K17-74); L2: 01 (K17-74)

Ngày 8 tháng 6 năm 2015

GIÁO VIÊN BỘ MÔN

CB CHẤM THI 1

CB CHẤM THI 2

CB KIỂM TRA

TP KHẢO THÍ & KĐCL

Phan Thị Nga

Nguyễn Thị Kim Chung

Phan Thị Nga

Trần Thị Lan Anh

12

L2:

Nguyễn Thị Kim Chung

Lương Thị Kim Dung

LỚP: K17/ SU PHẠM VẬT LÝ

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: N²T. Loan

HỌC PHẦN: Vật lý và V.P.P.

HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Viết

TT	HỌ VÀ TÊN	ĐIỂM BỘ PHẬN				ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ
		Đ CC	Đ. KTTX A1 A2	Đ BP	L1	L2	L1	L2		
1	K17 - 64 Nguyễn Ngọc Tuấn Anh	0	0	0	0	—	—	—	—	Cấm thi
2	K17 - 65 Đặng Thị Thu Cúc	0	0	0	0	—	—	—	—	Cấm thi
3	K17 - 66 Trần Mạnh Cường	3	5	6	5	3	4	4	4	Cấm thi
4	K17 - 67 Phùng Thị Hải	0	0	0	0	—	—	—	—	Cấm thi
5	K17 - 68 Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	8	7	8	8	3	—	5	—	
6	K17 - 69 Nguyễn Thị Hoan	9	8	9	9	9	—	9	—	
7	K17 - 70 Vũ Thị Hương	6	7	8	7	0	4	2	5	
8	K17 - 71 Nguyễn Thị Hường	8	9	9	9	4	—	6	—	
9	K17 - 72 Nguyễn Tiến Hữu	6	8	8	7	4	—	5	—	
10	K17 - 73 Nguyễn Thị Phương Lan	0	0	0	0	—	—	—	—	Cấm thi
11	K17 - 74 Nguyễn Thị Hiền Linh	7	8	5	7	—	4	—	—	V _L có p
12	K17 - 75 Lê Huy Mạnh	9	8	9	9	9	—	9	—	
13	K17 - 76 Nguyễn Thị Hồng Minh	8	7	8	8	1	3	3	5	
14	K17 - 77 Nguyễn Thị Ngân	9	8	9	9	1	3	4	5	5 7 ₂
15	K17 - 78 Nguyễn Tiến Nghị	6	7	6	6	1	2	3	3	
16	K17 - 79 Nguyễn Thị Ngọc	8	9	9	9	6	—	7	—	
17	K17 - 80 Trần Thảo Nguyên	0	0	0	0	—	—	—	—	Cấm thi
18	K17 - 81 Trương Thị Thảo Nguyên	8	8	8	8	4	—	5	—	
19	K17 - 82 Dương Thị Nguyệt	8	8	8	8	5	—	6	—	
20	K17 - 83 Nguyễn Thị Kiều Oanh	THÔI HỌC								
21	K17 - 84 Lê Thị Phương	9	8	9	9	4	—	6	—	
22	K17 - 85 Trần Thị Mai Phương	6	8	8	7	4	—	5	—	
23	K17 - 86 Đặng Thị Phương	4	0	0	1	—	—	—	—	Cấm thi
24	K17 - 87 Đỗ Anh Phương	9	8	9	9	8	—	8	—	
25	K17 - 88 Cao Thị Thanh Phương	9	9	8	9	5	—	6	—	
26	K17 - 89 Đoàn Thị Thu Phương	8	9	9	9	9	—	9	—	
27	K17 - 90 Nguyễn Thúy Quỳnh	9	9	8	9	6	—	7	—	
28	K17 - 91 Nguyễn Quang Thái	THÔI HỌC								
29	K17 - 92 Không Thị Thắm	7	8	7	7	3	5	4	6	
30	K17 - 93 Lưu Thị Thắng	9	8	9	9	1	5	4	6	
31	K17 - 94 Lê Thị Thảo	8	7	8	8	3	—	5	—	
32	K17 - 95 Đoàn Thị Hà Trang	0	0	0	0	—	—	—	—	Cấm thi
33	K17 - 96 Đỗ Thị Thu Trang	9	8	9	9	4	—	6	—	
34	K17 - 97 Nguyễn Thị Trang	NGỪNG HỌC 2014-2015								
35	K17 - 98 Trịnh Thị Thanh Tú	9	8	9	9	5	—	6	—	
36	K17 - 99 Nguyễn Văn Tung	7	6	7	7	3	2	4	4	
37	K17 - 100 Trần Thị Tuyết	4	0	0	1	—	—	—	—	Cấm thi
38	K17 - 101 Đinh Thị Thanh Xuân	RÚT HỒ SƠ								
39	K17 - 102 Bùi Kim Ngọc	BỎ HỌC								
40	K17 - 103 Ngô Thị Trang									

An định danh sách lớp có: 34 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 26 Số sinh viên không được dự thi: 08 (64, 65, 67, 73, 80, 86, 95, 100)

Số lỗi sửa chữa ĐBP: Không Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: —

Ngày 8 tháng 6 năm 2015

GIÁO VIÊN BỘ MÔN

CB CHẤM THI 1

CB CHẤM THI 2

CB KIỂM TRA

TP KHẢO THÍ & KDCL

Th

Phu

Th

Th

Th

Nguyễn T. Loan

Ng. O. Phúc Hằng

N²T. Loan

Trần. T. San Anh

Th

L₂Th
N²T. LoanTh
Ng. Thi Lâm

LỚP: K17 - SU PHẠM VẬT LÝ

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: Nguyễn Thị Lâm

HỌC PHẦN: Điện học 2

HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Thi

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		DHP		GHI CHÚ
				Đ CC	Đ. KTTX A1 A2	Đ BP	L1	L2	L1	L2	
1	K17 - 64	Nguyễn Ngọc Tuấn	Anh	0	0	0	0		0		Cấm thi
2	K17 - 65	Đặng Thị Thu	Cúc	0	0	0	0		0		Cấm thi
3	K17 - 66	Trần Mạnh	Cường	6	0	3	0		1		Cấm thi
4	K17 - 67	Phùng Thị	Hải	0	0	0	0		0		Cấm thi
5	K17 - 68	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	7	7	7	1	3	3	4	
6	K17 - 69	Nguyễn Thị	Hoan	10	9	10	9		9	8	Vắng L1 CP
7	K17 - 70	Vũ Thị	Hương	7	8	8	1	3	3	5	
8	K17 - 71	Nguyễn Thị	Hường	8	9	9	5		6		
9	K17 - 72	Nguyễn Tiến	Hữu	7	8	8	8		8		
10	K17 - 73	Nguyễn Thị Phương	Lan	0	0	0	0		0		Cấm thi
11	K17 - 74	Nguyễn Thị Hiền	Linh	9	8	9	1		3		Vắng L1 CP
12	K17 - 75	Lê Huy	Mạnh	9	9	9	9		9		
13	K17 - 76	Nguyễn Thị Hồng	Minh	8	8	8	7		7		
14	K17 - 77	Nguyễn Thị	Ngân	8	8	8	6		7		
15	K17 - 78	Nguyễn Tiến	Nghị	8	8	8	3		5		
16	K17 - 79	Nguyễn Thị	Ngọc	8	8	8	2	2	4	4	
17	K17 - 80	Trần Thảo	Nguyên	0	0	0	0		0		Cấm thi
18	K17 - 81	Trương Thị Thảo	Nguyên	8	9	9	8		8		
19	K17 - 82	Dương Thị	Nguyệt	8	8	8	6		7		
20	K17 - 83	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	THỜI HỌC							
21	K17 - 84	Lê Thị	Phương	8	8	8	4		5		
22	K17 - 85	Trần Thị Mai	Phương	8	8	8	3		5		
23	K17 - 86	Đặng Thị	Phương	0	0	0	0		0		Cấm thi
24	K17 - 87	Đỗ Anh	Phương	8	8	8	3		5		
25	K17 - 88	Cao Thị Thanh	Phương	9	9	9	7		8		
26	K17 - 89	Đoàn Thị Thu	Phương	10	9	10	9		9		Vắng L1 CP
27	K17 - 90	Nguyễn Thúy	Quỳnh	8	8	8	5		6		
28	K17 - 91	Nguyễn Quang	Thái	THỜI HỌC							
29	K17 - 92	Khổng Thị	Thắm	8	8	8	6		7		
30	K17 - 93	Lưu Thị	Thắng	8	8	8	5		6		
31	K17 - 94	Lê Thị	Thảo	8	8	8	7		7		
32	K17 - 95	Đoàn Thị Hà	Trang	0	0	0	0		0		Cấm thi
33	K17 - 96	Đỗ Thị Thu	Trang	8	8	8	7		7		
34	K17 - 97	Nguyễn Thị	Trang	NGỪNG HỌC 2014-2015							
35	K17 - 98	Trịnh Thị Thanh	Tú	8	8	8	5		6		
36	K17 - 99	Nguyễn Văn	Tung	7	7	7	5		6		
37	K17 - 100	Trần Thị	Tuyết	0	0	0	0		0		Cấm thi
38	K17 - 101	Đinh Thị Thanh	Xuân	RÚT HỒ SƠ							
39	K17 - 102	Bùi Kim	Ngọc	BỎ HỌC							
40	K17 - 103	Ngô Thị	Trang								

An định danh sách lớp có: 34 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 25 Số sinh viên không được dự thi: 09 (64, 65, 66, 67, 73, 80, 86, 95,

Số lỗi sửa chữa ĐBP: 0 Số lỗi sửa chữa ĐTHP, DHP: 01 (K17 - 69).

Ngày 8 tháng 6 năm 2015

GIÁO VIÊN BỘ MÔN

CB CHẤM THI 1

CB CHẤM THI 2

CB KIỂM TRA

TP KHẢO THÍ & KDCL

Nguyễn Thị Lâm

N.T. Lâm

Ngô Q. P. Hằng

Đào P. Sơn Anh

TRƯỜNG CĐ VINH PHÚC



SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

(Sau khi kiểm tra lại lần 2)

LỚP: K17 - SP VẬT LÝ

Kì: 4.....KHÓA HỌC 2014 - 2017

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: Nguyễn Thị Lâm

HỌC PHẦN: Điện học 2

HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Thi

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN	ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐT HP	DHP	GHI CHÚ	
			Đ CC	Đ. KTTX Lần 2		Đ BP Lần 2	L2		L2
				A1	A2				
1.	K17 64	Nguyễn Ngọc Tuấn Anh	0	9		5	0	2	
2.	K17 66	Trần Mạnh Cường	6	8		7	0	2	

Ấn định danh sách có: 02 Sinh viên

Số sinh viên được dự thi: 02..... Số sinh viên không được dự thi: 0.....

Số lỗi sửa chữa ĐBP: 0.....Số lỗi sửa chữa ĐTHP, DHP:

GIÁO VIÊN BỘ MÔN

CB CHẤM THI 1

CB CHẤM THI 2

Ngày tháng năm 20
CB KIỂM TRA TP KHẢO THÍ

gk
Nguyễn Thị Lâm

gk
Nguyễn Thị Lâm
Lg:

Th
N²T. Loan

LỚP: K17 - NG - SỰ PHẠM VẬT LÝHỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: Trần Tuyết NhungHỌC PHẦN: Đồ d. trường THCSHÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: thi

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ
				D CC	D. KTTX A1 A2	D BP	L1	L2	L1	L2	
1	K17 - 64	Nguyễn Ngọc Tuấn	Anh	7	8	8	0	4	3	5	
2	K17 - 65	Đặng Thị Thu	Cúc	0	0	0	0		0		cấm thi
3	K17 - 66	Trần Mạnh	Cường	9	7	8	1	4	3	5	
4	K17 - 67	Phùng Thị	Hải	0	0	0	0		0		cấm thi
5	K17 - 68	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	10	7	9	4		6		
6	K17 - 69	Nguyễn Thị	Hoan	9	8	9	5		6		
7	K17 - 70	Vũ Thị	Hương	9	7	8	4		5		
8	K17 - 71	Nguyễn Thị	Hường	9	7	8	6		7		
9	K17 - 72	Nguyễn Tiến	Hữu	8	7	8	4		5		
10	K17 - 73	Nguyễn Thị Phương	Lan	0	0	0	0		0		cấm thi
11	K17 - 74	Nguyễn Thị Hiền	Linh	8	7	8	4		5		VL1 có p
12	K17 - 75	Lê Huy	Mạnh	10	8	9	6		7		
13	K17 - 76	Nguyễn Thị Hồng	Minh	9	7	8	4		5		
14	K17 - 77	Nguyễn Thị	Ngân	10	6	8	4		5		
15	K17 - 78	Nguyễn Tiến	Nghị	10	7	9	6		7		
16	K17 - 79	Nguyễn Thị	Ngọc	9	7	8	5		6		
17	K17 - 80	Trần Thảo	Nguyễn	0	0	0	0		0		cấm thi
18	K17 - 81	Trương Thị Thảo	Nguyễn	9	7	8	6		7		
19	K17 - 82	Dương Thị	Nguyệt	10	6	8	8		8		
20	K17 - 83	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	THÔI HỌC							
21	K17 - 84	Lê Thị	Phương	10	7	9	3		5		
22	K17 - 85	Trần Thị Mai	Phương	8	8	8	4		5		
23	K17 - 86	Đặng Thị	Phương	0	0	0	0		0		cấm thi
24	K17 - 87	Đỗ Anh	Phương	9	8	9	6		7		
25	K17 - 88	Cao Thị Thanh	Phương	9	8	9	5		6		
26	K17 - 89	Đoàn Thị Thu	Phương	10	7	9	8		8		
27	K17 - 90	Nguyễn Thúy	Quỳnh	9	8	9	6		7		
28	K17 - 91	Nguyễn Quang	Thái	THÔI HỌC							
29	K17 - 92	Không Thị	Thắm	9	7	8	7		7		
30	K17 - 93	Lưu Thị	Thắng	9	8	9	4		6		
31	K17 - 94	Lê Thị	Thảo	9	8	9	6		7		
32	K17 - 95	Đoàn Thị Hà	Trang	0	0	0	0		0		cấm thi
33	K17 - 96	Đỗ Thị Thu	Trang	10	7	9	4		6		
34	K17 - 97	Nguyễn Thị	Trang	NGỪNG HỌC 2014-2015							
35	K17 - 98	Trịnh Thị Thanh	Tú	9	7	8	3		5		
36	K17 - 99	Nguyễn Văn	Tung	9	8	9	4		6		
37	K17 - 100	Trần Thị	Tuyết	0	0	0	0		0		cấm thi
38	K17 - 101	Đinh Thị Thanh	Xuân	RÚT HỒ SƠ							
39	K17 - 102	Bùi Kim	Ngọc	BỎ HỌC							
40	K17 - 103	Ngô Thị	Trang								

Ấn định danh sách lớp có: 34 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 27/34 Số sinh viên không được dự thi: 07 (SBD: 65, 67, 73, 80, 86, 95, 100)Số lỗi sửa chữa ĐBP: không Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: không

Ngày 8 tháng 6 năm 2015

GIÁO VIÊN BỘ MÔN

CB CHẤM THI 1

CB CHẤM THI 2

CB KIỂM TRA

TP KHẢO THÍ & KĐCL

Trần Tuyết NhungTrần Tuyết NhungNguyễn T. Minh HuệTrần T. Đan Anh

L2:

Trần Tuyết NhungNguyễn T. Minh Huệ

SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

Kì...4...KHÓA HỌC 2013 - 2016

LỚP: K17 - SỰ PHẠM VẬT LÝ

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: ĐẶNG VĂN THÁI

HỌC PHẦN: CC KỸ THUẬT 1

HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Viết

HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN				ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
		Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1	L2		
			A1	A2							
1	K17 - 64	Nguyễn Ngọc Tuấn	Anh	0	0		0	0	0		
2	K17 - 65	Đặng Thị Thu	Cúc	0	0		0	0	0		Cấm thi
3	K17 - 66	Trần Mạnh	Cường	0	0		0	0	0		Cấm thi
4	K17 - 67	Phùng Thị	Hải	8	7		8	0	4	3	5
5	K17 - 68	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	0	0		0	0	0	0	Cấm thi
6	K17 - 69	Nguyễn Thị	Hoan	9	8		9	2	4	4	6
7	K17 - 70	Vũ Thị	Hương	10	9		10	5		7	
8	K17 - 71	Nguyễn Thị	Hường	8	8		8	0	4	3	5
9	K17 - 72	Nguyễn Tiến	Hữu	8	7		8	5		6	
10	K17 - 73	Nguyễn Thị Phương	Lan	8	8		8	3		5	
11	K17 - 74	Nguyễn Thị Hiền	Linh	0	0		0	0		0	Cấm thi
12	K17 - 75	Lê Huy	Mạnh	9	0		5	9		8	VL1 cấp
13	K17 - 76	Nguyễn Thị Hồng	Minh	8	7		8	9		9	
14	K17 - 77	Nguyễn Thị	Ngân	8	9		9	3		5	
15	K17 - 78	Nguyễn Tiến	Nghị	8	8		8	4		5	
16	K17 - 79	Nguyễn Thị	Ngọc	7	8		8	2	8	4	8
17	K17 - 80	Trần Thảo	Nguyễn	10	8		9	3		5	
18	K17 - 81	Trương Thị Thảo	Nguyễn	0	0		0	0		0	Cấm thi
19	K17 - 82	Dương Thị	Nguyệt	8	7		8	0	9	3	9
20	K17 - 83	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	8	8		8	4		5	VPQC L1
THỜI HỌC											
21	K17 - 84	Lê Thị	Phuong	8	8		8	1	7	3	7
22	K17 - 85	Trần Thị Mai	Phuong	8	7		8	3		5	
23	K17 - 86	Đặng Thị	Phuong	0	0		0	0		0	Cấm thi
24	K17 - 87	Đỗ Anh	Phuong	8	7		8	8		8	
25	K17 - 88	Cao Thị Thanh	Phuong	8	8		8	8		8	
26	K17 - 89	Đoàn Thị Thu	Phuong	10	9		10	9		9	
27	K17 - 90	Nguyễn Thúy	Quỳnh	8	9		9	9		9	
28	K17 - 91	Nguyễn Quang	Thái								
THỜI HỌC											
29	K17 - 92	Không Thị	Thắm	9	8		9	3		5	
30	K17 - 93	Lưu Thị	Thắng	8	7		8	8		8	
31	K17 - 94	Lê Thị	Thảo	8	7		8	1	7	3	7
32	K17 - 95	Đoàn Thị Hà	Trang	0	0		0	0		0	Cấm thi
33	K17 - 96	Đỗ Thị Thu	Trang	8	8		8	6		7	
34	K17 - 97	Nguyễn Thị	Trang								
NGỪNG HỌC 2014-2015											
35	K17 - 98	Trịnh Thị Thanh	Tú	8	8		8	3		5	
36	K17 - 99	Nguyễn Văn	Tung	8	7		8	3		5	
37	K17 - 100	Trần Thị	Tuyết	0	0		0	0		0	Cấm thi
38	K17 - 101	Đinh Thị Thanh	Xuân								
39	K17 - 102	Bùi Kim	Ngọc								
40	K17 - 103	Ngô Thị	Trang								
RÚT HỒ SƠ											
BỎ HỌC											

An định danh sách lớp có: 34 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 26.....Số sinh viên không được dự thi: 08 < K17-64, 65, 67, 73, 80, 86, 95, 100 >

Số lỗi sửa chữa DBP: 0.....Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: 01 < K17-64 >...

GIÁO VIÊN BỘ MÔN

CB CHẤM THI 1

CB CHẤM THI 2

Ngày 08 tháng 06 năm 2015
CB KIỂM TRA TP KHẢO THÍ & KĐCL

Đặng Văn Thái

Đặng Văn Thái

Nguyễn Thị Lâm

Trần Thị Thanh

L2

Đặng Văn Thái

N.T. Lâm

SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

Kì...4...KHÓA HỌC 2013 - 2016

LỚP: K17 - SU PHẠM VẬT LÝ

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: ĐẶNG VĂN THÁI

HỌC PHẦN: CƠ KỸ THUẬT 2 HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Viết

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ
				Đ CC	Đ. KTTX A1 A2	Đ BP	L1	L2	L1	L2	
1	K17 - 64	Nguyễn Ngọc Tuấn	Anh	0	0	0	0		0		Cấm thi
2	K17 - 65	Đặng Thị Thu	Cúc	0	0	0	0		0		Cấm thi
3	K17 - 66	Trần Mạnh	Cường	8	8	8	5		6		
4	K17 - 67	Phùng Thị	Hải	0	0	0	0		0		Cấm thi
5	K17 - 68	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	8	8	8	2	8	4	8	
6	K17 - 69	Nguyễn Thị	Hoan	10	9	10	10		10		
7	K17 - 70	Vũ Thị	Hương	9	7	8	0	6	3	7	
8	K17 - 71	Nguyễn Thị	Hường	8	8	8	7		7		
9	K17 - 72	Nguyễn Tiến	Hữu	7	8	8	7		7		
10	K17 - 73	Nguyễn Thị Phương	Lan	0	0	0	0		0		Cấm thi
11	K17 - 74	Nguyễn Thị Hiền	Linh	8	7	8	6		7		VL, có p
12	K17 - 75	Lê Huy	Mạnh	8	8	8	10		9		
13	K17 - 76	Nguyễn Thị Hồng	Minh	8	8	8	7		7		
14	K17 - 77	Nguyễn Thị	Ngân	8	8	8	3		5		
15	K17 - 78	Nguyễn Tiến	Nghị	7	8	8	3		5		
16	K17 - 79	Nguyễn Thị	Ngọc	9	8	9	7		8		
17	K17 - 80	Trần Thảo	Nguyễn	0	0	0	0		0		Cấm thi
18	K17 - 81	Trương Thị Thảo	Nguyễn	8	7	8	7		7		
19	K17 - 82	Dương Thị	Nguyệt	8	8	8	8		8		
20	K17 - 83	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	THÔI HỌC							
21	K17 - 84	Lê Thị	Phương	8	8	8	5		6		
22	K17 - 85	Trần Thị Mai	Phương	8	7	8	1	7	3	7	
23	K17 - 86	Đặng Thị	Phương	0	0	0	0		0		Cấm thi
24	K17 - 87	Đỗ Anh	Phương	7	8	8	6		7		
25	K17 - 88	Cao Thị Thanh	Phương	8	8	8	8		8		
26	K17 - 89	Đoàn Thị Thu	Phương	10	9	10	8		9		
27	K17 - 90	Nguyễn Thúy	Quỳnh	8	8	8	7		7		
28	K17 - 91	Nguyễn Quang	Thái	THÔI HỌC							
29	K17 - 92	Không Thị	Thắm	8	8	8	9		9		
30	K17 - 93	Lưu Thị	Thắng	8	7	8	3		5		
31	K17 - 94	Lê Thị	Thảo	8	7	8	5		6		
32	K17 - 95	Đoàn Thị Hà	Trang	0	0	0	0		0		Cấm thi
33	K17 - 96	Đỗ Thị Thu	Trang	8	8	8	6		7		
34	K17 - 97	Nguyễn Thị	Trang	NGỪNG HỌC 2014-2015							
35	K17 - 98	Trịnh Thị Thanh	Tú	8	8	8	1	5	3	6	
36	K17 - 99	Nguyễn Văn	Tung	8	7	8	5		6		
37	K17 - 100	Trần Thị	Tuyết	0	0	0	0		0		Cấm thi
38	K17 - 101	Đinh Thị Thanh	Xuân	RÚT HỒ SƠ							
39	K17 - 102	Bùi Kim	Ngọc	BỎ HỌC							
40	K17 - 103	Ngô Thị	Trang								

Ấn định danh sách lớp có: 34 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 26 Số sinh viên không được dự thi: 08 (K17-64, 65, 67, 73, 80, 86, 95, 100)

Số lỗi sửa chữa ĐBP: 0 Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: 0

Ngày 08 tháng 06 năm 2015

GIÁO VIÊN BỘ MÔN

CB CHẤM THI 1

CB CHẤM THI 2

CB KIỂM TRA

TP KHẢO THÍ & KĐCL

Đặng Văn Thái
Đặng Văn Thái
Đặng Văn Thái

Nguyễn Quốc Phức Hiền
Nguyễn Thị Lâm

Trần Thị San Anh

SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP: K17 - SƯ PHẠM VẬT LÝ

Kì: II... KHÓA HỌC 2013 - 2016

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: NGUYỄN THỊ PHƯƠNG

HỌC PHẦN: LÝ THUYẾT TRIẾT HỌC

HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Viết

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN	ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ
			Đ CC	Đ. KTTX A1 A2	Đ BP	L1	L2	L1	L2	
1	K17 - 64	Nguyễn Ngọc Tuấn Anh	8	8	8	1	4	3	5	
2	K17 - 65	Đặng Thị Thu Cúc	0	0	0	0	0	0	0	Bỏ học
3	K17 - 66	Trần Mạnh Cường	8	8	8	0	4	3	5	
4	K17 - 67	Phùng Thị Hải	0	0	0	0	0	0	0	Bỏ học
5	K17 - 68	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	8	8	8	1	0	3	3	VPQC _{L2} -10
6	K17 - 69	Nguyễn Thị Hoan	7	8	8	2	8	4	8	
7	K17 - 70	Vũ Thị Hương	9	9	9	0	0	3	3	Vắng thi
8	K17 - 71	Nguyễn Thị Hường	8	9	9	2	0	4	3	Vắng thi
9	K17 - 72	Nguyễn Tiến Hữu	7	8	8	0	1	3	3	
10	K17 - 73	Nguyễn Thị Phương Lan	0	0	0	0	0	0	0	Bỏ học
11	K17 - 74	Nguyễn Thị Hiền Linh	9	9	9	2	0	4	0	VL ₁ lớp
12	K17 - 75	Lê Huy Mạnh	9	9	9	4	0	6	0	
13	K17 - 76	Nguyễn Thị Hồng Minh	9	9	9	3	0	5	0	
14	K17 - 77	Nguyễn Thị Ngân	8	8	8	3	0	5	0	
15	K17 - 78	Nguyễn Tiến Nghị	7	8	8	0	2	3	4	
16	K17 - 79	Nguyễn Thị Ngọc	8	8	8	0	1	3	3	VPQC _{L1}
17	K17 - 80	Trần Thảo Nguyên	0	0	0	0	0	0	0	Bỏ học
18	K17 - 81	Trương Thị Thảo Nguyên	9	9	9	5	0	6	0	
19	K17 - 82	Dương Thị Nguyệt	8	8	8	7	0	7	0	
20	K17 - 83	Nguyễn Thị Kiều Oanh	THỜI HỌC							
21	K17 - 84	Lê Thị Phương	8	9	9	3	0	5	0	
22	K17 - 85	Trần Thị Mai Phương	8	8	8	0	4	3	5	
23	K17 - 86	Đặng Thị Phương	0	0	0	0	0	0	0	KHAKDT
24	K17 - 87	Đỗ Anh Phương	9	9	9	3	0	5	0	
25	K17 - 88	Cao Thị Thanh Phương	8	9	9	6	0	7	0	
26	K17 - 89	Đoàn Thị Thu Phương	9	9	9	8	0	8	0	
27	K17 - 90	Nguyễn Thúy Quỳnh	8	9	9	4	0	6	0	
28	K17 - 91	Nguyễn Quang Thái	THỜI HỌC							
29	K17 - 92	Khổng Thị Thắm	8	8	8	4	0	5	0	
30	K17 - 93	Lưu Thị Thắng	9	9	9	0	2	3	4	
31	K17 - 94	Lê Thị Thảo	8	8	8	6	0	7	0	
32	K17 - 95	Đoàn Thị Hà Trang	0	0	0	0	0	0	0	Bỏ học
33	K17 - 96	Đỗ Thị Thu Trang	8	8	8	7	0	7	0	
34	K17 - 97	Nguyễn Thị Trang	NGỪNG HỌC 2014-2015							
35	K17 - 98	Trịnh Thị Thanh Tú	9	9	9	1	0	4	3	
36	K17 - 99	Nguyễn Văn Tung	9	8	8	3	0	5	0	
37	K17 - 100	Trần Thị Tuyết	0	0	0	0	0	0	0	Bỏ học
38	K17 - 101	Đinh Thị Thanh Xuân	RÚT HỒ SƠ							
39	K17 - 102	Bùi Kim Ngọc	BỎ HỌC							
40	K17 - 103	Ngô Thị Trang								

Ấn định danh sách lớp có: 40 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 27. Số sinh viên không được dự thi: 07 (65, 67, 73, 80, 86, 95, 100)

Số lỗi sửa chữa ĐBP: 0. Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: 0.

Ngày 9 tháng 6 năm 2015

GIÁO VIÊN BỘ MÔN

CB CHẤM THI 1

CB CHẤM THI 2

CB KIỂM TRA

TP KHẢO THÍ & KĐCL

Ng[~] Thị PhươngNg[~] Thị Phương

Lý Thị Phương

Trần - P. Sơn Anh

Lần 2 : CB chấm thi 1

PM

Nguyễn Thị Phương

CB chấm thi 2

PM

Lý Thị Phương

LỚP: K17 - NGÀNH: PHẠM VẬT LÝ

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: Nguyễn Thị Lâm

HỌC PHẦN: Quang học 2

HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Thi

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ
				Đ CC	Đ. KTTX A1 A2	Đ BP	L1	L2	L1	L2	
1	K17 - 64	Nguyễn Ngọc Tuấn	Anh	4	8	6	7		7		
2	K17 - 65	Đặng Thị Thu	Cúc	0	0	0	0		0		Cấm thi
3	K17 - 66	Trần Mạnh	Cường	5	8	7	7		7		
4	K17 - 67	Phùng Thị	Hải	0	0	0	0		0		Cấm thi
5	K17 - 68	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	8	8	8	6		7		
6	K17 - 69	Nguyễn Thị	Hoan	10	9	10	9		9		
7	K17 - 70	Vũ Thị	Hương	8	8	8	5		6		
8	K17 - 71	Nguyễn Thị	Hường	9	8	9	6		7		
9	K17 - 72	Nguyễn Tiến	Hữu	8	8	8	4		5		
10	K17 - 73	Nguyễn Thị Phương	Lan	0	0	0	0		0		Cấm thi
11	K17 - 74	Nguyễn Thị Hiền	Linh	9	8	9	3		5		VL1 có p
12	K17 - 75	Lê Huy	Mạnh	9	9	9	10		10		
13	K17 - 76	Nguyễn Thị Hồng	Minh	8	8	8	6		7		
14	K17 - 77	Nguyễn Thị	Ngân	8	8	8	4		5		
15	K17 - 78	Nguyễn Tiến	Nghị	7	8	8	5		6		
16	K17 - 79	Nguyễn Thị	Ngọc	9	8	9	6		7		
17	K17 - 80	Trần Thảo	Nguyễn	0	0	0	0		0		Cấm thi
18	K17 - 81	Trương Thị Thảo	Nguyễn	8	9	9	9		9		
19	K17 - 82	Dương Thị	Nguyệt	8	8	8	9		9		
20	K17 - 83	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	THỜI HỌC							
21	K17 - 84	Lê Thị	Phương	8	8	8	4		5		
22	K17 - 85	Trần Thị Mai	Phương	8	8	8	7		7		
23	K17 - 86	Đặng Thị	Phương	0	0	0	0		0		Cấm thi
24	K17 - 87	Đỗ Anh	Phương	9	8	9	8		8		
25	K17 - 88	Cao Thị Thanh	Phương	9	9	9	9		9		
26	K17 - 89	Đoàn Thị Thu	Phương	10	9	10	10		10		
27	K17 - 90	Nguyễn Thúy	Quỳnh	9	9	9	8		8		
28	K17 - 91	Nguyễn Quang	Thái	THỜI HỌC							
29	K17 - 92	Không Thị	Thắm	8	8	8	6		7		
30	K17 - 93	Lưu Thị	Thắng	8	8	8	7		7		
31	K17 - 94	Lê Thị	Thảo	8	8	8	7		7		
32	K17 - 95	Đoàn Thị Hà	Trang	0	0	0	0		0		Cấm thi
33	K17 - 96	Đỗ Thị Thu	Trang	8	8	8	7		7		
34	K17 - 97	Nguyễn Thị	Trang	NGỪNG HỌC 2014-2015							
35	K17 - 98	Trịnh Thị Thanh	Tú	8	8	8	6		7		
36	K17 - 99	Nguyễn Văn	Tung	8	8	8	5		6		
37	K17 - 100	Trần Thị	Tuyết	0	0	0	0		0		Cấm thi
38	K17 - 101	Đinh Thị Thanh	Xuân	RÚT HỒ SƠ							
39	K17 - 102	Bùi Kim	Ngọc	BỎ HỌC							
40	K17 - 103	Ngô Thị	Trang								

Ấn định danh sách lớp có: 34 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 27. Số sinh viên không được dự thi: 07 (65, 67, 73, 80, 86, 95, 100)

Số lỗi sửa chữa ĐBP: 0. Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: 0.

Ngày 8 tháng 6 năm 2015

GIÁO VIÊN BỘ MÔN

CB CHẤM THI 1

CB CHẤM THI 2

CB KIỂM TRA

TP KHẢO THÍ & KĐCL

yk
Nguyễn Thị Lâm

yk
Nguyễn Thị Lâm
yk N.T. Lâm

Th
N.T. Loan
Th N.T. Loan

Th
Trần Thị Lan Anh

Th

TRƯỜNG CAO ĐẲNG VINH PHÚC

SỐ ĐIỂM BỘ MÔN

Kì: 4... KHÓA HỌC 2013 - 2016LỚP: K17 - SƯ PHẠM VẬT LÝ
HỌ VÀ TÊN: NGUYỄN THỊ LÂN
HỌ TÊN: LL DSVL 1HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Viết

TT	SBĐ	HỌ VÀ TÊN	ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ
			D CC	D. KTTX A1 A2	D BP	L1	L2	L1	L2	
1	K17 - 64	Nguyễn Ngọc Tuấn Anh	0	0	0	—	—	—	—	Cấm thi
2	K17 - 65	Đặng Thị Thu Cúc	0	0	0	—	—	—	—	Cấm thi
3	K17 - 66	Trần Mạnh Cường	6	7	7	9	—	8	—	Cấm thi
4	K17 - 67	Phùng Thị Hải	0	0	0	—	—	—	—	Cấm thi
5	K17 - 68	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	8	8	8	8	—	8	—	
6	K17 - 69	Nguyễn Thị Hoan	9	8	9	9	—	9	—	
7	K17 - 70	Vũ Thị Hương	8	8	8	7	—	7	—	
8	K17 - 71	Nguyễn Thị Hường	8	9	9	8	—	8	—	
9	K17 - 72	Nguyễn Tiến Hữu	7	8	8	6	—	7	—	
10	K17 - 73	Nguyễn Thị Phương Lan	0	0	0	—	—	—	—	Cấm thi
11	K17 - 74	Nguyễn Thị Hiền Linh	9	7	8	8	—	8	—	V ₁ có p
12	K17 - 75	Lê Huy Mạnh	9	8	9	9	—	9	—	
13	K17 - 76	Nguyễn Thị Hồng Minh	8	8	8	6	—	7	—	
14	K17 - 77	Nguyễn Thị Ngân	9	8	9	6	—	7	—	
15	K17 - 78	Nguyễn Tiến Nghị	7	7	7	5	—	6	—	
16	K17 - 79	Nguyễn Thị Ngọc	8	9	9	8	—	8	—	
17	K17 - 80	Trần Thảo Nguyên	0	0	0	—	—	—	—	Cấm thi
18	K17 - 81	Trương Thị Thảo Nguyên	8	8	8	9	—	9	—	
19	K17 - 82	Dương Thị Nguyệt	8	8	8	8	—	8	—	
20	K17 - 83	Nguyễn Thị Kiều Oanh	THỜI HỌC							
21	K17 - 84	Lê Thị Phương	9	8	9	4	—	6	—	
22	K17 - 85	Trần Thị Mai Phương	7	8	8	5	—	6	—	
23	K17 - 86	Đặng Thị Phương	4	0	2	—	—	—	—	Cấm thi
24	K17 - 87	Đỗ Anh Phương	10	9	10	7	—	8	—	
25	K17 - 88	Cao Thị Thanh Phương	9	8	9	8	—	8	—	
26	K17 - 89	Đoàn Thị Thu Phương	8	9	9	9	—	9	—	
27	K17 - 90	Nguyễn Thúy Quỳnh	9	8	9	6	—	7	—	
28	K17 - 91	Nguyễn Quang Thái	THỜI HỌC							
29	K17 - 92	Không Thị Thắm	7	8	8	3	—	5	—	
30	K17 - 93	Lưu Thị Thắng	9	8	9	8	—	8	—	
31	K17 - 94	Lê Thị Thảo	8	8	8	4	—	5	—	
32	K17 - 95	Đoàn Thị Hà Trang	0	0	0	—	—	—	—	Cấm thi
33	K17 - 96	Đỗ Thị Thu Trang	9	8	9	8	—	8	—	
34	K17 - 97	Nguyễn Thị Trang	NGỪNG HỌC 2014-2015							
35	K17 - 98	Trịnh Thị Thanh Tú	7	9	8	3	—	5	—	
36	K17 - 99	Nguyễn Văn Tung	7	7	7	3	5	4	6	Cấm thi
37	K17 - 100	Trần Thị Tuyết	4	0	2	—	—	—	—	
38	K17 - 101	Đinh Thị Thanh Xuân	RÚT HỒ SƠ							
39	K17 - 102	Bùi Kim Ngọc	BỎ HỌC							
40	K17 - 103	Ngô Thị Trang								

Ấn định danh sách lớp có: 34 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 26 Số sinh viên không được dự thi: 08 (64, 65, 67, 73, 80, 86, 95, 100)Số lỗi sửa chữa ĐBP: không Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: 0Ngày 8 tháng 6 năm 2015

GIÁO VIÊN BỘ MÔN

CB CHẤM THI 1

CB CHẤM THI 2

CB KIỂM TRA

TP KHẢO THÍ & KĐCL

ThịThịgkThịNgôNgô Thị LoanNgô Thị LoanNgô Thị LâmTrần Thị San Anhh2: ThịNgô Thị LoanNgô Thị Lâm